

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HSST
Ngày 17/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bế Ích Hòa và bà Nguyễn Ánh Tiếp

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Mã Thị Diệu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: bà Đàm Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2020/HSST ngày 06/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/HSST-QĐTA ngày 07/7/2020 đối với bị cáo:

Lương Văn L - sinh ngày 09/02/1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm T thị trấn H huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Lương Văn Đ (đã chết); Con bà: Phùng Thị V, sinh năm 1965; Vợ: Trần P, sinh năm 1993; Con: có 01 con sinh năm 2015; Bị cáo là con út trong gia đình có 03 anh, chị, em.

Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 10/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 24/10/2012 bị TAND huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999. Ngày 29/12/2015 bị TAND huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 18/4/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: chị Hoàng T

Nơi đăng ký HKTT: xóm T thị trấn H huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng.
Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 18/4/2020, Lương Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Magic màu vàng đen không biển kiểm soát đi từ thị trấn Tà Lùng đến nhà chị Hoàng T với mục đích trộm cắp gà. Đến nơi L dựng xe máy bên đường và đi bộ khoảng 200 mét tiếp cận chuồng gà và dùng thanh sắt (do bị cáo chuẩn bị sẵn ở nhà từ trước đó) để phá cửa chuồng gà để bắt 07 con (gồm 02 con trống và 05 con mái) cho vào lồng đan bằng tre và cho vào bao tải dứa (do bị cáo chuẩn bị sẵn ở nhà từ trước đó) rồi xách ra chỗ để xe máy, nhưng khi còn cách chỗ xe máy khoảng 10 mét thì L nhìn thấy một người đàn ông đang tiến lại gần, nên L đã bỏ bao gà xuống và điều khiển xe máy bỏ chạy, khi đến công chợ Phục Hòa, không thấy ai đuổi theo nên L quay lại để lấy bao gà nhưng do thấy đông người nên L đã điều khiển xe máy vào đường sân bóng thuộc tổ 8 thị trấn Hòa Thuận và để lại xe máy ở đó, rồi chạy bộ vào núi để trốn. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày thì L điều khiển xe máy về nhà, đến 10 giờ L lại đi xe máy xuống đến gần Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng thì bị tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa triệu tập về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc Lương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã thu giữ 07 con gà (gồm 02 con trống và 05 con mái) và tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Magic 110 không biển kiểm soát, không gương chiếu hậu, không yếm, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động bàn phím cơ màu tím nhãn hiệu NOKIA số seri 351948050737597, đã qua sử dụng; số tiền 715.000đ (bảy trăm mười năm nghìn đồng) để phục vụ điều tra.

Cùng ngày, trước sự chứng kiến của Lương Văn L và chị Hoàng T, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tiến hành cân xác định khối lượng của 07 con gà thu giữ của Lương Văn L, có tổng khối lượng là 12,5kg (mười hai phẩy năm kilôgam).

Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 21/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: “07 con gà có khối lượng 12,5kg x 80.000đ/kg = 1.000.000đ (một triệu đồng chẵn)”.

Quá trình điều tra Lương Văn L khai nhận: Ngoài lần trộm 07 con gà của chị Hoàng T, trước đó Lích còn được thực hiện 03 lần trộm gà, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: vào khoảng đầu tháng 3/2020 L lấy trộm được 02 con ở khu vực phía bờ sông sau chợ Phục Hòa đem bán cho bà Hoàng Thị V được 180.000đ.

- Vụ thứ hai: sau vụ thứ nhất khoảng mấy ngày L lấy trộm 02 con gà thả rong ở đằng sau trường Tiểu học thị trấn Hòa Thuận đem bán cho bà Hoàng Thị V được 140.000đ.

- Vụ thứ ba: sau vụ thứ hai khoảng 02 ngày Lích lấy trộm 03 con gà thả rong ở gần bờ đường khu vực xóm Nà Phường xã Mỹ Hưng đem bán cho ông Lương Văn T ở thị trấn Hòa Thuận được 200.000đ.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, xác minh cho thấy từ tháng 3/2020 đến nay Công an thị trấn Hòa Thuận và Công an xã Mỹ Hưng không tiếp nhận đơn trình báo của công dân về việc mất trộm gà, nên không xác định được bị hại, do đó không có căn cứ để xử lý.

Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, bà Hoàng Thị V và ông Lương Văn T đều khai nhận không quen biết và cũng không được mua gà với Lương Văn L, cho nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với thanh sắt L dùng để phá cửa chuồng gà, do L đã vứt xuống sông nên cơ quan điều tra truy tìm không thấy.

Đối với 07 con gà (gồm 02 con trống và 05 con mái), cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu là bà Hoàng T vào ngày 08/5/2020.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lương Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo như Cáo trạng số 34/CTr-VKSQH ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 09 đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Đề nghị xử lý vật chứng, truy thu số tiền bị cáo bán gà mà có đề sung ngân sách nhà nước và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 18/4/2020 bị cáo Lương Văn L đã lén lút lấy trộm 07 con gà (gồm 02 con trống và 05 con mái) của chị Hoàng T. Theo kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 21/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: “07 con gà có khối lượng $12,5\text{kg} \times 80.000\text{đ/kg} = 1.000.000\text{đ}$ (một triệu đồng chẵn)”.

Mặc dù tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị dưới 02 triệu đồng, nhưng do bị cáo đã có 01 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích, nên

hành vi của Lương Văn L đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Do đó Cáo trạng số 34/CTr-VKSQH ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy, đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, xử lý vật chứng, truy thu số tiền bị cáo do phạm tội mà có để sung ngân sách nhà nước và án phí đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: bị cáo không tranh luận và không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Hoàng T nêu ý kiến đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử sẽ không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã 07 con gà (gồm 02 con trống và 05 con mái), cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu là bà Hoàng T vào ngày 08/5/2020 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Magic 110 (không biển kiểm soát, không có dữ liệu trên hệ thống đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ) quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh là tài sản thuộc

quyền sở hữu của bị cáo, được bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp, cho nên sẽ bị tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 715.000đ (bảy trăm mười năm nghìn đồng) quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh có nguồn gốc từ mẹ bị cáo cho và do bị cáo lao động làm thuê mà có (không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo), vì vậy cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động bàn phím cơ màu tím nhãn hiệu NOKIA số seri 351948050737597 quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 520.000đ do bị cáo trộm cắp bán gà mà có (nhưng không xác định được bị hại), được xác định là thu lợi bất chính, vì vậy sẽ bị truy thu để sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 18/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Magic 110 (không biển kiểm soát, không có dữ liệu trên hệ thống đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ).

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động bàn phím cơ màu tím nhãn hiệu NOKIA số seri 351948050737597 (đã qua sử dụng) và số tiền 715.000đ (bảy trăm mười năm nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu của bị cáo số tiền 520.000đ do bị cáo trộm cắp bán gà mà có (nhưng không xác định được bị hại) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp